

ANIMALS



Learn the words and their meanings.



1



animal

2



bear

3



bee

4



bird

5



cat

6



chicken

7



cow

8



crocodile

9



dog

10



donkey

11



duck

12



elephant

★ WORD BANK ★

English	Tiếng Việt
animal	động vật
bear	con gấu
bee	con ong
bird	con chim
cat	con mèo
chicken	con gà

English	Tiếng Việt
cow	con bò
crocodile	cá sấu
dog	con chó
donkey	con lừa
duck	con vịt
elephant	con voi

ANIMALS



Learn the words and their meanings.



★ WORD BANK ★

English	Tiếng Việt
animal	động vật
bear	con gấu
bee	con ong
bird	con chim
cat	con mèo
chicken	con gà

English	Tiếng Việt
cow	con bò
crocodile	cá sấu
dog	con chó
donkey	con lừa
duck	con vịt
elephant	con voi